

Dự thảo ngày 30/10/2025

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-BNG

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế
Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020
về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Ngoại giao kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là “dự thảo Quyết định”) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới đặt ra mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia, nâng cao vai trò, vị thế và uy tín của đất nước. Vì vậy, việc rà soát, sửa đổi Quyết định 06/2020/QĐ-TTg là cần thiết nhằm tạo thuận lợi tranh thủ các nguồn lực và kinh nghiệm quốc tế.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đề ra nhiệm vụ, giải pháp “*Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển*” và mục tiêu “*Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật*”.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đề ra nhiệm vụ: “*Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu*”.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Điều 16 và 17 Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại đã phân cấp thẩm quyền cho phép tổ chức và cho chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế có thành viên tham dự là quan chức cấp Bộ trưởng hoặc tương đương của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế từ Thủ tướng Chính phủ cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Vì vậy, Quyết định 06/2020/QĐ-TTg cần điều chỉnh phù hợp với quy định tại Nghị định 134/2025/NĐ-CP.

- Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 20/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 13/7/2023 của Bộ Chính trị về bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng giao: *Bộ Ngoại giao chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg theo hướng xác định chính xác các hình thức hội nghị, hội thảo quốc tế; phạm vi, đối tượng điều chỉnh; thẩm quyền phê duyệt... phục vụ hiệu quả công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng. Thời gian thực hiện trong năm 2025-2026.*

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 xác định: Mục tiêu năm 2025: *Giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; hoàn thành việc thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.* Mục tiêu năm 2026: *Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024.*

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành: (i) Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết TTHC, trong đó, giao Bộ Ngoại giao sửa đổi khoản 2 Điều 3 của Quyết định 06/2020/QĐ-TTg để phân cấp thẩm quyền cho phép tổ chức và cho chủ trương đăng cai tổ chức HNHTQT từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về cơ quan có thẩm quyền quản lý thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; (ii) Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 21/9/2025 phê duyệt phương án cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đã giao Bộ Ngoại giao sửa đổi các Điều 3, 4, 5 và 6 của Quyết định 06/2020/QĐ-TTg để bổ sung cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả trực tuyến và cắt giảm thành phần hồ sơ.

2. Cơ sở thực tiễn

Với uy tín và vị thế ngày càng cao, Việt Nam tiếp tục được lựa chọn đăng cai tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế với quy mô lớn, có sự tham dự của đại biểu đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Đáng chú ý, do tác động của dịch Covid-19, nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế đã chuyển sang tổ chức theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến. Các hội nghị, hội thảo quốc tế đã góp phần quan trọng quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của đất nước,

truyền tải một cách hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao hiểu biết và ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam, thúc đẩy hợp tác quốc tế và giải quyết các vấn đề toàn cầu, đồng thời là những diễn đàn quan trọng để tranh thủ nguồn lực, tri thức và kinh nghiệm quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Quyết định 06/2020/QĐ-TTg ra đời đã góp phần thống nhất quy định pháp luật và quy định của Đảng, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế và giải quyết một số bất cập trong quy định pháp luật và cải cách thủ tục hành chính. Quyết định 06/2020/QĐ-TTg đã điều chỉnh, sử dụng khái niệm “hội nghị, hội thảo quốc tế” thay cho khái niệm “hoạt động hội họp có yếu tố nước ngoài”; bỏ yêu cầu đơn vị tổ chức phải có ý kiến của cơ quan liên quan trước khi nộp hồ sơ xin phép; quy định thống nhất về đầu mối có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ xin phép, thẩm định và quyết định cho phép hoặc trình Thủ tướng Chính phủ cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, khắc phục tình trạng chồng chéo thẩm quyền giữa các Bộ, cơ quan, địa phương, tạo thuận lợi cho đơn vị tổ chức khi nộp hồ sơ xin phép.

Tuy nhiên, quá trình triển khai Quyết định 06/2020/QĐ-TTg đã phát sinh một số vướng mắc do quy định pháp luật, cụ thể như sau:

(i) Các khái niệm “hội nghị, hội thảo”, “sự tham gia của nước ngoài” chưa rõ ràng, gây lúng túng, không thống nhất khi áp dụng.

(ii) Chưa có quy định đối với các hội nghị, hội thảo quốc tế do cá nhân hoặc do các tổ chức nước ngoài chưa được phép hoạt động tại Việt Nam chủ trì tổ chức. Chưa có cơ chế xác định cơ quan có thẩm quyền đối với các các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành lập sau khi Bộ Nội vụ ban hành danh sách cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

(iii) Các chủ đề, nội dung về chủ quyền quốc gia, an ninh, quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, quyền con người thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ có phạm vi khá rộng, gây bất cập cho đơn vị tổ chức và tăng khối lượng công việc cho Thủ tướng Chính phủ và cơ quan quản lý.

(iv) Thủ tục và thời gian xin phép tổ chức còn dài, chưa linh hoạt, chưa có sự phân biệt giữa các hội nghị, hội thảo thông thường với hội nghị, hội thảo mang tính chuyên môn sâu, cần tổ chức trong thời gian ngắn hoặc đã có trong khuôn khổ hoạt động, dự án được phê duyệt với hội nghị, hội thảo có yếu tố phức tạp cần tham vấn nhiều cơ quan.

(v) Chưa quy định rõ các giấy tờ liên quan khác cần nộp khi xin phép.

(vi) Chưa quy định cụ thể về các “cơ quan, địa phương liên quan” cần xin ý kiến khi giải quyết hồ sơ xin phép, dẫn đến nhiều trường hợp lấy ý kiến tràn lan, gây lãng phí nguồn lực và kéo dài thời gian giải quyết.

(vii) Chưa quy định thủ tục cần triển khai nếu hội nghị, hội thảo quốc tế có thay đổi sau khi đã được cho phép tổ chức.

(viii) Chưa quy định rõ trường hợp nào cần xin chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế.

(ix) Chưa có chế tài xử lý vi phạm. Việc quy định chỉ có cơ quan cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có thẩm quyền đình chỉ hoặc xử lý vi phạm chưa phù hợp với thực tiễn, nhất là đối với các hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức tại địa phương khác.

Bên cạnh đó, nguồn lực dành cho công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế còn hạn chế, nhất là tại một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, phải tiếp nhận khối lượng lớn hồ sơ xin phép và xin ý kiến phối hợp, gây khó khăn cho việc bảo đảm xử lý hồ sơ đúng thời hạn.

Xuất phát từ những cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn và những chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại các văn bản nêu trên, việc sửa đổi tổng thể Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Dự thảo Quyết định được xây dựng nhằm giải quyết những vướng mắc, bất cập trong quy định hiện nay, quy định rõ hơn về khái niệm và các hình thức hội nghị, hội thảo quốc tế, yếu tố nước ngoài, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, không để khoảng trống pháp lý, đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức tranh thủ kinh nghiệm và nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, đồng thời bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước và an ninh quốc gia.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

- Thể chế hóa các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Chính phủ đã nêu tại các Nghị quyết số 59-NQ/TW, 66-NQ/TW, 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị quyết số 25/NQ-CP, 66/NQ-CP của Chính phủ.

- Thống nhất giữa quy định của Đảng và quy định pháp luật trong quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế và theo nguyên tắc một công việc đối ngoại chỉ trình một cấp có thẩm quyền, hạn chế phải thực hiện đồng thời hai quy trình song trùng và tránh bỏ sót đối tượng.

- Tháo gỡ những vướng mắc, bất cập do quy định pháp luật hiện nay theo hướng xác định chính xác các hình thức hội nghị, hội thảo quốc tế; phạm vi, đối tượng điều chỉnh; thẩm quyền phê duyệt; không để khoảng trống pháp lý; vừa bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ hiệu quả công tác bảo đảm an ninh quốc gia, vừa tạo thuận lợi, khơi thông và tranh thủ nguồn lực bên ngoài trong quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thúc đẩy chuyển đổi số theo các phương án đã được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Nghị định 134/2025/NĐ-CP, Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 và Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 21/9/2025.

- Không phân biệt đối xử giữa các chủ thể tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tại công văn số 618/VPCP-KSTT ngày 23/01/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc sửa đổi tổng thể, toàn diện Quyết định 06/2020/QĐ-TTg, Bộ Ngoại giao đã triển khai các công việc sau:

- Ngày 05/5/2025, Bộ Ngoại giao đã có công văn số 2620/BNG-NVVH gửi các bộ, cơ quan, địa phương đề nghị tổng kết thi hành pháp luật¹.

- Ngày 09/7/2025, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã ban hành Quyết định số 2226/QĐ-BNG thành lập Tổ Soạn thảo Quyết định².

- Bộ Ngoại giao đã nghiên cứu, tiếp thu kết quả rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật liên quan đến Quyết định 06/2020/QĐ-TTg tại Báo cáo số 76-BC/ĐU ngày 02/8/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp.

- Bộ Ngoại giao đã xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 21/9/2025.

- Bộ Ngoại giao đã chủ trì, phối hợp với các thành viên Tổ Soạn thảo nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định thay thế nhằm giải quyết vướng mắc, bất cập, khoảng trống pháp lý trong Quyết định 06/2020/QĐ-TTg, tăng cường phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Bộ Ngoại giao đã đăng tải lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, đồng thời lấy ý kiến bằng văn bản các bộ, cơ quan, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và một số tổ chức nhân dân tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế về dự thảo Quyết định (Công văn số...). Đến thời điểm hiện tại, Bộ Ngoại giao đã nhận được ý kiến góp ý bằng văn bản của ... bộ, cơ quan, địa phương.

- Trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan, địa phương, Bộ Ngoại giao đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định gửi Bộ Tư pháp thẩm định (Công văn số...).

- Ngày ..., Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định dự thảo Quyết định và có Báo cáo thẩm định số...

- Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Ngoại giao đã nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Quyết định giữ nguyên phạm vi điều chỉnh của Quyết định 06/2020/QĐ-TTg về việc “*tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt*

¹ Bộ Ngoại giao đã nhận được báo cáo của 20/23 bộ, ngành, 58/63 địa phương (trước sáp nhập tỉnh) và ý kiến của một số tổ chức nhân dân tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế.

² Gồm đại diện các Bộ: Ngoại giao, Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Nam”. Tuy nhiên, bổ sung các hoạt động không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định, bao gồm hội nghị, hội thảo quốc tế do Chính phủ chủ trì (do thường là các hội nghị quan trọng, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Chính trị), một số hội nghị, hội thảo, cuộc họp có yếu tố nước ngoài đã được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành để tránh chồng chéo, một số hoạt động khác về bản chất nhưng hay bị nhầm lẫn với hội nghị, hội thảo quốc tế (như tiếp khách quốc tế, hội đàm, tham vấn, đối thoại, đàm phán song phương...), hoạt động nội bộ có yếu tố nước ngoài của một cơ quan, tổ chức.

1.2. Đối tượng áp dụng

So với Quyết định 06/2020/QĐ-TTg, dự thảo Quyết định đã: (i) Bổ sung đối tượng là cá nhân tham gia tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và doanh nghiệp được phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế hoặc dịch vụ tổ chức sự kiện được tổ chức nước ngoài chưa được phép hoạt động tại Việt Nam thuê làm đơn vị tổ chức để giải quyết khoảng trống pháp lý; (ii) Diễn giải rõ hơn về đối tượng quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế phù hợp với phạm vi hiệu lực của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; (iii) Bổ nội dung về việc hội nghị, hội thảo quốc tế của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo quy định của Đảng do nhiều cơ quan, tổ chức khác (như các cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội...) cũng thực hiện theo quy định của Đảng.

2. Bộ cục của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định gồm 04 Chương với 19 điều, cụ thể như sau:

- Chương I về những quy định chung gồm 6 điều (từ Điều 1 đến Điều 6) quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, nguyên tắc trong tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, thẩm quyền cho phép, cho chủ trương đăng cai và phân cấp thẩm quyền cho phép tổ chức, cho chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Chương II gồm 8 điều (từ Điều 7 đến Điều 14) quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục xin phép, cho phép tổ chức, phê duyệt chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế, việc lấy ý kiến các cơ quan, địa phương liên quan, trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong phối hợp tham gia ý kiến và quyết định các hội nghị, hội thảo quốc tế cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ, quy định đối với việc điều chỉnh hội nghị, hội thảo quốc tế đã được cho phép tổ chức và thẩm quyền, trình tự, thủ tục đình chỉ hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Chương III gồm 3 điều (từ Điều 15 đến Điều 17) quy định về trách nhiệm của đơn vị tổ chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trách nhiệm quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế của các bộ, cơ quan, địa phương, trách nhiệm báo cáo Bộ Ngoại giao và cấp có thẩm quyền về công tác tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

- Chương IV gồm 2 điều (Điều 18 và Điều 19) quy định về hiệu lực thi hành, trong đó có điều khoản chuyển tiếp, và trách nhiệm thi hành Quyết định.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Nội dung kế thừa

Dự thảo Quyết định kế thừa từ Quyết định 06/2020/QĐ-TTg tư duy quy định thống nhất một đầu mối ở trung ương hoặc địa phương có thẩm quyền cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế đối với từng đối tượng để tạo thuận lợi cho đơn vị tổ chức thực hiện việc xin phép.

3.2. Nội dung sửa đổi, hoàn thiện

- *Về giải thích từ ngữ:* (i) Giải thích rõ hơn về khái niệm “hội nghị, hội thảo quốc tế”, trong đó giải thích tính chất của hội nghị, hội thảo để phân biệt với các hoạt động hay bị nhầm lẫn, đồng thời không bỏ sót các hoạt động có tính chất hội nghị, hội thảo nhưng sử dụng tên gọi khác; (ii) Giải thích rõ hơn về yếu tố nước ngoài trong tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; (iii) Giải thích các loại hình “cơ quan, tổ chức nước ngoài” để phân biệt với tổ chức có yếu tố nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam; (iv) Cho phép các tổ chức nước ngoài chưa được phép hoạt động tại Việt Nam, trong trường hợp không có đối tác đồng chủ trì là cơ quan, tổ chức Việt Nam hoặc cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam, thì có thể thuê doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế hoặc dịch vụ tổ chức sự kiện làm đơn vị tổ chức nhằm giải quyết khoảng trống pháp lý.

- *Về thẩm quyền cho phép tổ chức, cho chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế:* (i) Thay vì quy định cứng về hội nghị, hội thảo thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, điều chỉnh thành yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ nếu Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ chuyên ngành đề nghị khi có vấn đề phức tạp, nhạy cảm, vượt quá thẩm quyền quản lý nhà nước của các Bộ; (ii) Quy định rõ hơn về các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tránh bỏ sót đối tượng.

- *Về việc lấy ý kiến của cơ quan, địa phương liên quan:* Quy định cụ thể hội nghị, hội thảo quốc tế nào cần lấy ý kiến của cơ quan, địa phương nào để bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời quy định cơ quan có thẩm quyền phải nêu rõ vấn đề, nội dung muốn xin ý kiến đối với từng cơ quan, địa phương. Quy định chỉ cần lấy ý kiến địa phương nơi hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức nếu là các địa điểm quốc phòng, an ninh trọng điểm hoặc có đại biểu từ cấp Bộ trưởng trở lên của nước ngoài; các trường hợp khác chỉ cần thông báo cho địa phương.

- *Về thủ tục xin chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế:* Quy định rõ đơn vị tổ chức chỉ thực hiện thủ tục này nếu văn bản đồng ý của cơ quan hành chính nhà nước Việt Nam là một trong các điều kiện để được đăng cai hoặc đăng ký đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế theo yêu cầu của cơ chế đa phương hoặc phía nước ngoài và chưa có đủ thông tin về sự kiện để thực hiện việc xin phép tổ chức theo quy định.

- *Về trách nhiệm của đơn vị tổ chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan:* (i) Quy định rõ hơn về việc chỉ được tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế khi có văn bản cho phép của cơ quan có thẩm quyền; (ii) Bổ sung một số yêu cầu đối với tài liệu,

hiện vật, địa điểm và công nghệ tổ chức trực tuyến; (iii) Quy định rõ các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc đề án, chương trình, dự án, phi dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt vẫn phải báo cáo kết quả tổ chức kể cả trường hợp không cần xin phép; (iv) Bổ sung quy định liên đới trách nhiệm đối với các chủ thể khác tham gia tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế.

- *Về trách nhiệm quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế:* (i) Quy định cụ thể hơn về trách nhiệm của Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ và của từng cơ quan có thẩm quyền quản lý; (ii) Bổ sung trách nhiệm báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và đơn giản hóa chế độ báo cáo.

3.3. Nội dung bổ sung

(i) Bổ sung các nguyên tắc trong tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế để làm căn cứ cho các cơ quan quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế thẩm định hồ sơ xin phép, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung các thông tin cần thiết, hoặc đình chỉ hội nghị, hội thảo quốc tế khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

(ii) Bổ sung quy định về việc hội nghị, hội thảo quốc tế là hoạt động chính thức trong các chuyến thăm, làm việc tại Việt Nam hoặc thuộc các chương trình, dự án, phi dự án đã được phê duyệt bởi chính cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan có thẩm quyền, và đã có một số thông tin cần thiết tại thời điểm phê duyệt thì không cần xin phép.

(iii) Bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong phối hợp tham gia ý kiến và quyết định các hội nghị, hội thảo quốc tế cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ.

(iv) Bổ sung quy định đối với việc điều chỉnh hội nghị, hội thảo quốc tế đã được cho phép tổ chức.

(v) Bổ sung quy định cụ thể về thẩm quyền và trình tự, thủ tục đình chỉ hội nghị, hội thảo quốc tế nhằm ngăn chặn các hội nghị, hội thảo quốc tế có dấu hiệu vi phạm.

3.4. Nội dung lược bỏ

Bỏ yêu cầu đơn vị tổ chức đồng gửi báo cáo cho Bộ Ngoại giao đối với các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

3.5. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Dự thảo Quyết định đã đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết, tạo thuận lợi và tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, thông qua:

(i) Đẩy mạnh phân cấp quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế: theo đó nhóm HNHTQT thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ được phân cấp cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh và chỉ xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ khi cần thiết hoặc khi có vấn đề vượt quá thẩm quyền; phân cấp một phần thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh xuống cho cơ quan chuyên môn về đối ngoại thuộc UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, dự thảo tái cấu trúc 04 thủ tục hành chính về cho phép và cho chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc

thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và không thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (thực hiện ở cả trung ương và địa phương) và kiến nghị tách riêng thành thủ tục hành chính thực hiện ở trung ương và thủ tục hành chính thực hiện ở địa phương. Việc cấu trúc thủ tục hành chính theo cách này sẽ tạo thuận lợi hơn cho việc công bố danh mục thủ tục hành chính và điều chỉnh nội dung thủ tục hành chính khi thực hiện phân cấp hoặc tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính.

(ii) Quy định cụ thể số lượng hồ sơ là 01 bộ, bổ sung cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả trực tuyến, bỏ thành phần hồ sơ “văn bản đồng ý chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế”, phù hợp với phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính về hội nghị, hội thảo quốc tế được phê duyệt tại Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 21/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

(iii) Gộp hai thành phần hồ sơ “công văn xin phép” và “Đề án tổ chức” thành một văn bản xin phép tổ chức nhằm đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tạo thuận lợi cho việc xây dựng biểu mẫu điện tử.

(iv) Quy định rõ hơn về các văn bản cần nộp theo quy định pháp luật chuyên ngành và quy định trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền tra cứu được thông tin, dữ liệu về giấy chứng nhận, giấy phép trên các hệ thống, cơ sở dữ liệu thì đơn vị tổ chức không phải nộp các giấy tờ này.

(v) Quy định các thành phần hồ sơ bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt (không cần công chứng) để hỗ trợ quá trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính do trên thực tế các cơ quan có thẩm quyền đang yêu cầu việc này.

(vi) Bổ sung quy định về việc trả lại hồ sơ nếu chưa đầy đủ, chưa hợp lệ hoặc nộp sát ngày, không đủ thời gian giải quyết.

(vii) Bổ sung các Mẫu văn bản cho phép tổ chức, xin chủ trương đăng cai, phê duyệt chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế.

(viii) Quy định cụ thể và cắt giảm quyết liệt thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 như sau:

+ Giảm từ 40 ngày xuống còn 21 ngày làm việc đối với hội nghị, hội thảo quốc tế cần xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ (cắt giảm 26,5% thời gian);

+ Giảm từ 30 ngày xuống còn 15 ngày làm việc đối với hội nghị, hội thảo quốc tế cần lấy ý kiến của cơ quan, địa phương khác (cắt giảm 30% thời gian);

+ Giảm từ 30 ngày xuống còn 09 ngày làm việc đối với hội nghị, hội thảo quốc tế chỉ cần lấy ý kiến trong nội bộ cơ quan, địa phương (cắt giảm 58% thời gian).

(ix) Tách riêng điều khoản quy định thủ tục hành chính nội bộ (hội nghị, hội thảo quốc tế của cơ quan nhà nước) và thủ tục hành chính công (hội nghị, hội thảo quốc tế của tổ chức khác), tạo thuận lợi cho việc công bố thủ tục hành chính.

(x) Bổ sung các quy định khác nhằm tạo thuận lợi, đẩy nhanh quá trình giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể là:

+ Khuyến khích tăng cường phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính và tham gia ý kiến về hội nghị, hội thảo quốc tế.

+ Quy định cụ thể về các hội nghị, hội thảo quốc tế cần lấy ý kiến của cơ quan, địa phương khác; các cơ quan, địa phương “có liên quan”; trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong tham gia ý kiến và quyết định các hội nghị, hội thảo quốc tế cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ.

+ Cắt giảm thời gian để các Bộ, ngành, địa phương tham gia ý kiến từ 15 ngày xuống còn 07 ngày làm việc (giảm 34% thời gian) để rút ngắn tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính; bổ sung quy định nếu sau thời hạn này mà không có văn bản trả lời thì được hiểu là không có ý kiến.

+ Bổ sung quy định trong trường hợp các cơ quan, địa phương không thống nhất hoặc không có ý kiến thì cơ quan có thẩm quyền quyết định việc cho phép hoặc không cho phép tổ chức, phê duyệt chủ trương hoặc không phê duyệt chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý để bảo đảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

3.6. Nội dung phân quyền, phân cấp

(i) Phân cấp thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ xuống cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các hội nghị, hội thảo quốc tế có chủ đề, nội dung liên quan đến biên giới, lãnh thổ, chủ quyền quốc gia, an ninh quốc gia, quốc phòng, các khía cạnh an ninh, chính trị của vấn đề dân tộc, tôn giáo, quyền con người; đồng thời yêu cầu cấp có thẩm quyền báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ nếu Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ chuyên ngành đề nghị khi có vấn đề phức tạp, nhạy cảm, vượt quá thẩm quyền quản lý nhà nước của các Bộ. Quy định này nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời vẫn bảo đảm hiệu quả quản lý đối với các hội nghị, hội thảo cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ.

(ii) Phân cấp thẩm quyền quyết định đối với hội nghị, hội thảo quốc tế có thành phần tham dự là cấp Bộ trưởng của nước ngoài cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phù hợp với quy định tại Điều 16 và Điều 17 của Nghị định số 134/2025/NĐ-CP và đề xuất phân cấp tương tự đối với trường hợp có thành phần tham dự cao hơn cấp Bộ trưởng của nước ngoài.

(iii) Quy định Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội và Giám đốc Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh có thẩm quyền đối với hội nghị, hội thảo quốc tế của cơ quan mình do đây là các cơ quan tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế.

(iv) Quy định thống nhất để phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính công về hội nghị, hội thảo quốc tế trong trường hợp không có đại biểu cấp cao, không có yếu tố phức tạp, nhạy cảm cho cơ quan chuyên môn phụ trách công tác đối ngoại thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đây là nhiệm vụ Bộ Ngoại giao được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 và phù hợp với thực tiễn nhiều địa phương đã ủy quyền cho cơ quan ngoại vụ địa phương quyết định đối với các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Việc quy định thống nhất trên cả nước tạo thuận lợi cho đơn vị tổ chức biết phải xin phép cơ quan nào (Sở Tư pháp và các Sở chuyên ngành khác sẽ cho ý kiến phối hợp nội bộ trong phạm vi chuyên ngành). Riêng đối với Thành phố Hồ Chí Minh, do Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, dự thảo Quyết định đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sẽ phân công một đơn vị của thành phố thực hiện nhiệm vụ này.

(v) Bổ sung quy định nhằm khuyến khích Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế. Căn cứ khoản 1 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ và khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không được phân cấp, bao gồm:

+ Không phân cấp chéo thẩm quyền cho phép tổ chức và cho chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế từ trung ương xuống địa phương để thống nhất đầu mối giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho đơn vị tổ chức biết phải xin phép cơ quan nào.

+ Không phân cấp các hội nghị, hội thảo quốc tế có đại biểu cấp cao hoặc có yếu tố phức tạp, nhạy cảm để bảo đảm hiệu quả quản lý.

(vi) Bổ sung quy định nhằm khuyến khích các cơ quan, địa phương phân cấp trách nhiệm tham gia ý kiến đối với hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương khác để rút ngắn thời gian phối hợp liên ngành, trừ các hội nghị, hội thảo quốc tế mà cơ quan, địa phương thấy có thể cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3.7. Nội dung thúc đẩy chuyển đổi số

(i) Bổ sung hình thức nộp hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến và báo cáo qua hệ thống báo cáo trực tuyến.

(ii) Đồng bộ các trường thông tin trong biểu mẫu văn bản xin phép tổ chức, văn bản cho phép tổ chức, báo cáo kết quả tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và biểu mẫu thống kê hội nghị, hội thảo quốc tế nhằm tạo thuận lợi trong việc tái sử dụng dữ liệu khi xây dựng hệ thống giải quyết thủ tục hành chính và báo cáo trực tuyến.

(iii) Bổ sung quy định trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền tra cứu được thông tin, dữ liệu về văn bản, giấy chứng nhận, giấy phép trên các hệ thống, cơ sở dữ liệu thì đơn vị tổ chức không phải nộp các giấy tờ có thể tra cứu.

(iv) Sử dụng mã định danh tổ chức trong biểu mẫu xin phép tổ chức và xin chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế để kết nối, tự động điền các dữ liệu về giấy phép hoạt động, thông tin liên hệ của tổ chức nếu đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia.

4. Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ và kiến nghị phương án giải quyết

.....

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

.....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định

- Kinh phí tổ chức thi hành Quyết định từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc xây dựng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin báo cáo trực tuyến và tích hợp, tái sử dụng dữ liệu trong hệ thống cơ quan nhà nước là các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm trong Nghị quyết 57 và Đề án 06 và có thể sử dụng nguồn kinh phí phục vụ chuyển đổi số.

- Dự thảo Quyết định không đưa ra nhiệm vụ mới mà chỉ quy định rõ hơn về trách nhiệm, quyền hạn của các chủ thể tham gia vào công tác tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam. Công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế được thực hiện bởi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương. Hiện nay, các địa phương (trừ Thành phố Hồ Chí Minh) đang giao cơ quan chuyên môn phụ trách công tác đối ngoại thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm đầu mối tham mưu về hội nghị, hội thảo quốc tế nên việc quy định thống nhất cơ quan chuyên môn phụ trách công tác đối ngoại thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền tại địa phương đối với các thủ tục hành chính công về hội nghị, hội thảo quốc tế (trong trường hợp không có đại biểu cấp cao, không có yếu tố phức tạp, nhạy cảm), không phát sinh biên chế mới.

- Đối với Thành phố Hồ Chí Minh và một số Bộ, cơ quan, địa phương phụ trách số lượng lớn hồ sơ xin phép và lấy ý kiến về hội nghị, hội thảo quốc tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cần thực hiện rà soát, điều chỉnh biên chế nội bộ để bổ sung nguồn lực cho cơ quan, đơn vị chuyên môn được giao phụ trách hội nghị, hội thảo quốc tế phù hợp với khối lượng công việc hiện nay nhằm bảo đảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương quy định các cơ quan, địa phương có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết khi quyết định phân cấp.

- Do vậy, khi Quyết định được ban hành và có hiệu lực không làm tăng biên chế, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế, việc thi hành Quyết định được bảo đảm tính khả thi.

2. Dự kiến thời gian trình ban hành

Bộ Ngoại giao dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ dự thảo Quyết định trước ngày 20/12/2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 về tổ chức

và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, Bộ Ngoại giao kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (4) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (6) Báo cáo thẩm định; (7) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: HC, NVVH (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Ngô Lê Văn